TRƯỜNG THCS NGÔ CHÍ QUỐC

THỨ TỰ KHEN THƯỞNG
LỄ SƠ KẾT HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023 – 2024

BUỔI SÁNG

I. Phần khen thưởng của Phòng GD&ĐT

1. Khen thưởng hội thi thiết kế Clip tiếng Anh "1 phút 30 giây"của PGD

1.1. Khen thưởng Tập thể trường THCS Ngô Chí Quốc: Đạt giải tập thể có số lượng HS tham gia tích cực, hiệu quả nhất trong cuộc thi thiết kế Clip tiếng Anh "1 phút 30 giây"

1.2. Khen thưởng học sinh đạt giải trong hội thi thiết kế Clip tiếng Anh "1 phút 30 giây"

STT	Họ và tên HS	Lớp	Đạt thành tích	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	9A14	Giải nhất	Thi đợt 1
2	Hà Xuân Anh Khôi	9A14	Giải có lượt like, share và yêu thích nhiều nhất	
3	Nguyễn Huỳnh Khánh Nhi	9A1	Giải khuyến khích	
4	Trần Ngọc Duyên	9A1	Giải ba	Thi đợt 2
5	Đỗ Ngọc Anh Thy	9A1	Giải ba	
6	Trần Gia Khánh	9A1	Giải khuyến khích	
7	Nguyễn Gia Hân	9A1	Giải khuyến khích	
8	Lữ Anh Khôi	9A1	Giải khuyến khích	

2. Khen thưởng Hội thi "Nét đẹp giáo viên thành phố Thủ Đức"

Khen thưởng tập thể Trường THCS Ngô Chí Quốc đạt giải ba – Hội thi "Nét đẹp giáo viên thành phố Thủ Đức".

II. Phần khen thưởng của trường

1. Khen thưởng Giáo viên dạy bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 (chia 2 đợt)

STT	Họ và tên GV	GVBM	Đạt thành tích
1	Đào Thị Thanh Hải	Ngữ văn	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Ngữ văn đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
2	Nguyễn Thị Nhung	Ngữ văn	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Ngữ văn đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
3	Nguyễn Thị Huyền	Ngữ văn	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Ngữ văn đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
4	Trần Thị Thu Hoàng	Toán	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Toán đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
5	Bùi Duy Ngọc	Toán	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Toán đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
6	Trương Thanh Hùng	Toán	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Máy tính cầm tay đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.

STT	Họ và tên GV	GVBM	Đạt thành tích
7	Lê Thị Thanh Nhung	Tiếng Anh	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Tiếng Anh đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
8	Đỗ Đoàn Ngọc	Tiếng Anh	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Tiếng Anh đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
9	Nguyễn Thị Lệ Quyên	KHTN	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Hóa học đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
10	Lê Thị Kiều Oanh	KHTN	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Hóa học đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
11	Trần Văn Lĩnh	KHTN	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Hóa học đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
12	Nguyễn Thị Ngọc Thu	KHTN	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Sinh học đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
13	Nguyễn Cẩm Tú	KHTN	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Sinh học đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
14	Nguyễn Thị Ngân Hà	KHTN	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Vật lý đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
15	Phạm Đức Nhâm	KHTN	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Vật lý đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
16	Nguyễn Văn Tuấn	KHTN	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Vật lý đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
17	Ngô Thị Lan	Lịch sử - Địa lý	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Địa lý đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
18	Đào Thị Ngọc Oanh	Lịch sử - Địa lý	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Địa lý đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
19	Đỗ Thị Huệ	Lịch sử - Địa lý	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Lịch sử đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
20	Nguyễn Thị Trang	Lịch sử - Địa lý	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Lịch sử đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
21	Trần Phạm Hồ Hải	Tin học	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 môn Tin học đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.

2. Giáo viên hướng dẫn HS tham gia các phong trào VTM cấp Tp Thủ Đức

STT	Họ và tên GV	GVBM	Đạt thành tích
1	Lê Thị Lý	Ngữ văn	Hướng dẫn HS thi "Văn hay chữ tốt" đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
2	Chu Thị Hoài Giang	Ngữ văn	Hướng dẫn HS thi "Văn hay chữ tốt" đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
3	Đỗ Đoàn Ngọc	Tiếng Anh	Hướng dẫn HS làm Clip tiếng Anh "1 phút 30 giây" đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
4	Trần Thị Điểm	Tiếng Anh	Hướng dẫn HS làm Clip tiếng Anh "1 phút 30 giây" đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
5	Lê Thị Thanh Nhung	Tiếng	Hướng dẫn HS làm Clip tiếng Anh "1 phút

STT	Họ và tên GV	GVBM	Đạt thành tích
		Anh	30 giây" đạt giải cấp thành phố Thủ Đức.
6	Hồ Văn Thịnh	GDTC	Tập luyện HS đạt huy chương môn Điền kinh Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố Thủ Đức.
7	Phạm Ngọc Minh	GDTC	Tập luyện HS đạt huy chương môn Điền kinh Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố Thủ Đức.
8	Nguyễn Quang Thi	GDTC	Tập luyện HS đạt huy chương môn Cầu lông Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố Thủ Đức.
9	Hồ Thanh Tùng	GDTC	Tập luyện HS đạt huy chương môn Cầu lông Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố Thủ Đức.
10	Nguyễn Trần Hồng Phúc	GDTC	Tập luyện HS đạt huy chương môn Đẩy gậy Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố Thủ Đức.
11	Nguyễn Thị Bình Tâm	GDTC	Tập luyện HS đạt huy chương môn Đẩy gậy Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố Thủ Đức.
12	Lê Đức Cường	GDTC	Tập luyện HS đạt huy chương môn Cờ vua, Cờ tướng Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố Thủ Đức.
13	Phan Châu Trà My	Phụ trách VTM	Phụ trách tốt công tác Văn thể mỹ học kỳ I, đạt nhiều thành tích cấp thành phố Thủ Đức.

3. Giáo viên đạt thành tích trong các hội thi chuyên môn, phong trào

STT	Họ và tên GV	GVBM	Đạt thành tích
1	Nguyễn Thị Lệ Quyên	KHTN	Giải nhất hội thi thiết kế chủ đề dạy tích hợp - STEM cấp thành phố Hồ Chí Minh.
2	Nguyễn Thị Ngọc Thu	KHTN	Giải ba hội thi thiết kế chủ đề dạy tích hợp - STEM cấp thành phố Hồ Chí Minh.
3	Đỗ Đoàn Ngọc	Tiếng Anh	Giải ba hội thi thiết kế chủ đề dạy tích hợp - STEM cấp thành phố Hồ Chí Minh.
4	Trần Thị Vinh	Công nghệ	Giải ba hội thi thiết kế chủ đề dạy tích hợp - STEM cấp thành phố Hồ Chí Minh.
5	Đỗ Đoàn Ngọc	Tiếng Anh	Giải ba hội thi thiết kế Clip "Nét đẹp Giáo viên" cấp thành phố Thủ Đức.
6	Nguyễn Cẩm Tú	KHTN	Giải ba hội thi thiết kế Clip "Nét đẹp Giáo viên" cấp thành phố Thủ Đức.

4. Khen thưởng các tập thể lớp đạt thành tích

4.1. Khen thưởng thi đua HKI (tốp 5 mỗi khối)

– Khối 6: Nhất 6A1, Nhì 6A12, Ba 6A14, Tư 6A3, Năm 6A13.

– Khối 7: **Nhất 7A1**, Nhì 7A15, Ba 7A8, Tư 7A7, Năm 7A3.

– Khối 8: **Nhất 8A2,** Nhì 8A12, **Ba 8A3, Tư 8A1**, Năm 8A9.

– Khối 9: Nhất 9A1, Nhì 9A2, Ba 9A14, Tư 9A10, Năm 9A3.

4.2. Khen thưởng Hội thi Nghi thức Đội cấp trường

Nhất 8A12; **nhì 8A1, 8A3; ba 8A2**, 8A8; khuyến khích: 8A4, 8A5, 8A6, 8A7, 8A9, 8A11.

5. Khen thưởng HS giỏi các bộ môn cấp thành phố Thủ Đức (chia 3 đợt)

STT	Họ và HS	Lớp	HSG Môn	Ghi chú
1	Phạm Lê Phương Dung	9A2	Địa lý	**Đợt 1**
2	Trần Minh Bảo	9A1	Hóa học	
3	Đỗ Thành Đạt	9A1	Hóa học	
4	Hồ Huệ Hiền	9A1	Hóa học	
5	Trần Ngọc Uyển Trân	9A14	Hóa học	
6	Nguyễn Việt Hà	9A14	Lịch sử	
7	Phan Tấn Phong	9A14	Lịch sử	
8	Phạm Phi Yến	9A14	Lịch sử	
9	Huỳnh Trần Anh Thư	9A8	Lịch sử	
10	Nguyễn Hữu Phước Khang	8A1	Máy tính cầm tay	
11	Nguyễn Hoàng Khang	9A1	Máy tính cầm tay	
12	Phan Nguyễn Trúc Linh	9A14	Máy tính cầm tay	
13	Lê Thành Phát	9A14	Máy tính cầm tay	
14	Phí Quỳnh Trang	9A14	Máy tính cầm tay	
15	Nguyễn Mỹ Anh	9A1	Ngữ văn	**Đợt 2**
16	Hồ Kim Ngọc	9A1	Ngữ văn	
17	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	9A14	Ngữ văn	
18	Lê Nguyễn Bảo Thy	9A14	Ngữ văn	
19	Hoàng Ngọc Anh Thy	9A14	Ngữ văn	
20	Võ Minh Trâm	9A1	Sinh học	
21	Vũ Minh Hiếu	9A14	Sinh học	
22	Hà Xuân Anh Khôi	9A14	Sinh học	
23	Trần Nguyễn Phương Nghi	9A14	Sinh học	

STT	Họ và HS	Lớp	HSG Môn	Ghi chú
24	Phạm Phước Sang	9A1	Tiếng Anh	
25	Hồ Phương Hải Đăng	9A1	Tiếng Anh	
26	Lê Nhã Kỳ	9A1	Tiếng Anh	
27	Hồ Kỳ Phương	9A1	Tiếng Anh	
28	Phan Bảo Nam	9A1	Tin học	
29	Phạm Quốc Việt	9A10	Tin học	
30	Nguyễn Hoàng Khang	9A1	Toán	
31	Nguyễn Thành Trung	9A10	Toán	
32	Võ Tùng Chi	9A14	Toán	
33	Đỗ Đức Hoàng	9A14	Toán	
34	Phan Nguyễn Trúc Linh	9A14	Toán	
35	Phạm Ánh Nguyệt	9A14	Toán	
36	Lê Thành Phát	9A14	Toán	**Đợt 3**
37	Phí Quỳnh Trang	9A14	Toán	
38	Võ Duy Thịnh	9A1	Vật lý	
39	Trần Gia Khánh	9A1	Vật lý	
40	Phạm Vũ Anh Khoa	9A14	Vật lý	
41	Từ Lễ Khang	9A14	Vật lý	
42	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	9A14	Vật lý	

6. Khen thưởng HS đạt giải các phong trào văn thể mỹ cấp TpTĐ

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
1	Phạm Nguyễn Trung Anh	6A1	Huy chương đồng Karate Hội khỏe Phù Đổng cấp TP Thủ Đức
2	Lê Vũ Phong	6A2	Huy chương vàng Taekwondo Hội khỏe Phù Đổng cấp TP Thủ Đức
3	Nguyễn Minh Thuận	6A4	Huy chương bạc Karate Hội khỏe Phù Đổng cấp TP Thủ Đức
4	Đỗ Quyên	6A7	02 Huy chương đồng Taekwondo Hội khoẻ Phù Đổng cấp TP.Thủ Đức
5	Lê Nguyễn Gia Hân	6A12	Huy chương bạc Karate Hội khỏe Phù Đổng cấp TP Thủ Đức
6	Hồ Đình Nguyên	6A14	01 huy chương vàng, 01 huy chương đồng Taekwondo Hội khoẻ Phù Đổng cấp TP.Thủ Đức

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
7	Nguyễn Thuỵ Kim Phượng	6A15	Huy chương đồng môn Điền kinh Hội khoẻ Phù Đổng cấp TP.Thủ Đức
8	Nguyễn Phạm Xuân Hương	6A16	Huy chương vàng Karate Hội khỏe Phù Đổng cấp TP Thủ Đức
9	Trần Bạch Khánh Đan	8A2	01 Huy chương đồng Taekwondo Hội khỏe Phù Đổng cấp TP Thủ Đức
10	Hồ Kim Ngọc	9A1	Giải khuyến khích cuộc thi Văn hay chữ tốt lần thứ 24 cấp thành phố Thủ Đức
11	Nguyễn Mỹ Anh	9A1	Giải nhì cuộc thi Văn hay chữ tốt lần thứ 24 cấp thành phố Thủ Đức
12	Nguyễn Nhuận Phát	9A5	02 Huy chương vàng Karate Hội khỏe Phù Đổng cấp TP Thủ Đức
13	Nguyễn Thành Phát	9A5	Huy chương vàng Karate Hội khỏe Phù Đổng cấp TP Thủ Đức
14	Nguyễn Huỳnh Phương Anh	9A5	Huy chương đồng Cờ tướng Hội khỏe Phù Đổng cấp TP Thủ Đức
15	Phạm Nguyễn Trâm Anh	9A8	Huy chương đồng môn Taewondo Hội khoẻ Phù Đổng cấp TP Thủ Đức
16	Trần Minh Dũng	9A8	2 Huy chương đồng môn Karatedo Hội khoẻ Phù Đổng cấp TP Thủ Đức
17	Lâm Nguyễn Tuấn Kiệt	9A8	Huy chương đồng môn Điền kinh Hội khoẻ Phù Đổng cấp TP.Thủ Đức
18	Lê Quang Trung Thanh	9A13	Huy chương bạc môn Đẩy gậy Hội khỏe Phù Đổng cấp TP Thủ Đức
19	Hà Song Chi	9A14	Huy chương đồng Cờ vua Hội khỏe Phù Đổng cấp TP Thủ Đức
20	Phạm Phi Yến	9A14	Đạt Huy chương Đồng giải Hội khỏe Phù Đổng cấp TP Thủ Đức môn Taekwondo

7. Khen thưởng HS xuất sắc khối 6, 7, 8; HS giỏi khối 9 (mức 1)

➢ **Đợt 1 (46 hs)**

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
1	Phạm Nguyễn Trung Anh	6A1	HSXS
2	Nguyễn Trần Thái Bảo	6A1	HSXS
3	Hồ Nguyễn Bảo Châu	6A1	HSXS
4	Nguyễn Hải Dũng	6A1	HSXS
5	Nguyễn Hoàng Trí Dũng	6A1	HSXS
6	Lê Vũ Hương Giang	6A1	HSXS
7	Huỳnh Thị Khánh Hà	6A1	HSXS
8	Nguyễn Xuân Hải	6A1	HSXS
9	Lê Mai Hương	6A1	HSXS

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
10	Phạm Bảo Khanh	6A1	HSXS
11	Trần Anh Khoa	6A1	HSXS
12	Đinh Võ Tuấn Khôi	6A1	HSXS
13	Đào Lê Tuấn Kiệt	6A1	HSXS
14	Trương Hoàng Lan	6A1	HSXS
15	Nguyễn Lê Hoàng Long	6A1	HSXS
16	Huỳnh Nguyễn Hoài Ngọc	6A1	HSXS
17	Bùi Ngọc Khả Như	6A1	HSXS
18	Hoàng Quốc Phong	6A1	HSXS
19	Phan Minh Quân	6A1	HSXS
20	Nguyễn Phúc Phu Thành	6A1	HSXS
21	Trịnh Thị Phương Thảo	6A1	HSXS
22	Nguyễn Thái Đại Thắng	6A1	HSXS
23	Lê Phúc Thịnh	6A1	HSXS
24	Thái Ngọc Tiên	6A1	HSXS
25	Đoàn Song Kim Tín	6A1	HSXS
26	Nguyễn Hà Quỳnh Trâm	6A1	HSXS
27	Lữ Hoàng Bảo Trân	6A1	HSXS
28	Nguyễn Mỹ Tú	6A1	HSXS
29	Phạm Trung Chí Vĩnh	6A1	HSXS
30	Lê Đặng Thùy An	6A10	HSXS
31	Ngô Hoàng Khôi	6A10	HSXS
32	Lê Minh	6A10	HSXS
33	Nguyễn Nhã Phương	6A10	HSXS
34	Lê Hà Anh Thương	6A10	HSXS
35	Trần Ngọc Trúc Anh	6A11	HSXS
36	Phạm Nguyên Long	6A11	HSXS
37	Lương Quốc Cường	6A12	HSXS

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
38	Phạm Nguyễn Đăng Khang	6A12	HSXS
39	Giáp Hoàn Mỹ	6A12	HSXS
40	Nguyễn Hữu Duy Nam	6A12	HSXS
41	Lê Nguyễn Minh Ngọc	6A12	HSXS
42	Mai Ngọc Tố Như	6A12	HSXS
43	Dương Thị Anh Thư	6A12	HSXS
44	Nguyễn Cát Thiên An	6A13	HSXS
45	Ngô Hải Đăng	6A13	HSXS
46	Nguyễn Lê Uyên	6A13	HSXS

➢ **Đợt 2 (44 hs)**

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
47	Nguyễn Bá Duy Anh	6A14	HSXS
48	Nguyễn Đăng Khôi	6A14	HSXS
49	Hồ Đình Nguyên	6A14	HSXS
50	Nguyễn Ngân Nhi	6A14	HSXS
51	Nguyễn Quốc Thắng	6A14	HSXS
52	Phan Tấn Thường	6A14	HSXS
53	Vũ Hà Vy	6A14	HSXS
54	Trần Lâm Duy	6A15	HSXS
55	Hồ Ngọc Gia Hân	6A15	HSXS
56	Huỳnh Lê Nhất Long	6A15	HSXS
57	Võ Huỳnh Khải My	6A15	HSXS
58	Trang Lâm Minh Nhật	6A15	HSXS
59	Nguyễn Thụy Kim Phượng	6A15	HSXS
60	Nguyễn Phạm Xuân Hương	6A16	HSXS
61	Nguyễn Trọng Phú	6A16	HSXS
62	Nguyễn Vũ Quốc Anh	6A17	HSXS
63	Lâm Nhật Phi	6A17	HSXS

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
64	Phạm Minh Phương	6A18	HSXS
65	Trương Đỗ Hà Châu	6A2	HSXS
66	Nguyễn Minh Khang	6A2	HSXS
67	Nguyễn Hoàng Minh Khôi	6A2	HSXS
68	Dương Nguyễn Phương Nghi	6A2	HSXS
69	Phan Lê Như Ngọc	6A2	HSXS
70	Tăng Xuân Bách	6A3	HSXS
71	Nguyễn Ngọc Lan Chi	6A3	HSXS
72	Trần Phúc Điền	6A3	HSXS
73	Hồ Hoàng Hùng	6A3	HSXS
74	Lương Hồng Gia Khánh	6A3	HSXS
75	Phan Vũ Đăng Khôi	6A3	HSXS
76	Nguyễn Phan Trúc Ly	6A3	HSXS
77	Văn Thiên Hoàng Ngân	6A3	HSXS
78	Nguyễn Bình Nguyên	6A3	HSXS
79	Mai Đăng Nguyên	6A3	HSXS
80	Lê Chí Khôi Nguyên	6A3	HSXS
81	Phan Anh Nhật	6A3	HSXS
82	Nguyễn Trần Gia Hân	6A4	HSXS
83	Bùi Tấn Tuấn Kiệt	6A4	HSXS
84	Hoàng Thị Yến Nhi	6A4	HSXS
85	Lê Trần Ngọc Như	6A4	HSXS
86	Lê Hoàng Oanh	6A4	HSXS
87	Lê Bá Phú	6A4	HSXS
88	Nguyễn Minh Đăng	6A5	HSXS
89	Dương Khánh Hà	6A5	HSXS
90	Tô Quỳnh Hương	6A5	HSXS

➢ **Đợt 3 (50 hs)**

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
91	Hà Huỳnh Ngọc Diệp	6A6	HSXS
92	Nguyễn Viết Tuấn Kiệt	6A6	HSXS
93	Nguyễn Ngọc Mỹ Kim	6A6	HSXS
94	Vũ Thị Phương Linh	6A6	HSXS
95	Nguyễn Võ An Nguyên	6A6	HSXS
96	Lâm Võ Khánh Thy	6A6	HSXS
97	Ngô Hoàng Khánh Vân	6A6	HSXS
98	Tô Hoàng Minh Anh	6A7	HSXS
99	Bùi Nguyễn Phương Linh	6A7	HSXS
100	Nguyễn Vũ Thảo Nhi	6A7	HSXS
101	Đỗ Quyên	6A7	HSXS
102	Nguyễn Lê Hồng Anh	6A8	HSXS
103	Nguyễn Phan Hiền Hòa	6A8	HSXS
104	Hồ Quốc Khánh	6A8	HSXS
105	Nguyễn Phương Minh Khuê	6A8	HSXS
106	Nguyễn Minh Phương	6A8	HSXS
107	Nguyễn Hoàng Vy	6A8	HSXS
108	Phạm Quốc Anh	6A9	HSXS
109	Trần Việt Anh	6A9	HSXS
110	Bùi Quốc Bảo	6A9	HSXS
111	Hồng Phương Khánh Linh	6A9	HSXS
112	Trần Thu Thủy	6A9	HSXS
113	Phạm Thảo Yến Vy	6A9	HSXS
114	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	7A1	HSXS
115	Phan Nguyễn Quỳnh Anh	7A1	HSXS
116	Trần Vân Anh	7A1	HSXS
117	Hà Ngọc Diệp	7A1	HSXS
118	Phạm Thành Đạt	7A1	HSXS

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
119	Lưu Minh Điền	7A1	HSXS
120	Nguyễn Hồ Khánh Đoan	7A1	HSXS
121	Huỳnh Tấn Hải	7A1	HSXS
122	Hoàng Gia Hân	7A1	HSXS
123	Trần Mai Gia Hân	7A1	HSXS
124	Lưu Vũ Gia Hân	7A1	HSXS
125	Nguyễn Nhất Huy	7A1	HSXS
126	Trần Anh Khôi	7A1	HSXS
127	Nguyễn Phúc Lâm	7A1	HSXS
128	Lã Hoàng Long	7A1	HSXS
129	Phan Bá Lộc	7A1	HSXS
130	Vũ Nguyệt Minh	7A1	HSXS
131	Lâm Tú Bảo Nam	7A1	HSXS
132	Nguyễn Thảo Nguyên	7A1	HSXS
133	Võ Ngọc Thảo Nhi	7A1	HSXS
134	Nguyễn Mạnh Quân	7A1	HSXS
135	Trần Thị Hồng Thanh	7A1	HSXS
136	Nguyễn Phan Thanh Thanh	7A1	HSXS
137	Nguyễn Thanh Thảo	7A1	HSXS
138	Phan Lê Anh Thông	7A1	HSXS
139	Lê Hoài Diễm Trúc	7A1	HSXS
140	Võ Thanh Tú	7A1	HSXS

➢ **Đợt 4 (48 hs)**

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
141	Hà Nguyễn Hoàng Anh	8A1	HSXS
142	Lương Tuấn Anh	8A1	HSXS
143	Trần Bùi Ngọc Ánh	8A1	HSXS
144	Tạ Hoàng Bách	8A1	HSXS

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
145	Đặng Xuân Gia Bảo.	8A1	HSXS
146	Lê Hoàng Gia Bảo	8A1	HSXS
147	Nguyễn Trần Quỳnh Chi	8A1	HSXS
148	Nguyễn Thị Thuỳ Duyên	8A1	HSXS
149	Ngô Hà Đăng	8A1	HSXS
150	Võ Hoàng Giao	8A1	HSXS
151	Lê Trần Hiếu	8A1	HSXS
152	Lê Hoàng Kha	8A1	HSXS
153	Nguyễn Hữu Phước Khang	8A1	HSXS
154	Nguyễn Hoàng Minh Khôi	8A1	HSXS
155	Trần Lê Nguyên Khôi	8A1	HSXS
156	Tô Tuấn Kiệt	8A1	HSXS
157	Nguyễn Ngọc Thiên Kim	8A1	HSXS
158	Đỗ Hà Linh	8A1	HSXS
159	Bùi Đặng Trúc Ly	8A1	HSXS
160	Võ Tiến Minh	8A1	HSXS
161	Bùi Hồ Phương Ngân	8A1	HSXS
162	Đỗ Thanh Ngân	8A1	HSXS
163	Trần Nguyễn Phương Nhi	8A1	HSXS
164	Trần Nguyên Phương	8A1	HSXS
165	Nguyễn Mai Thanh	8A1	HSXS
166	Lê Nguyễn Anh Thy	8A1	HSXS
167	Nguyễn Thị Thanh Trúc	8A1	HSXS
168	Nguyễn Thị Minh Tú	8A1	HSXS
169	Trương Anh Tuấn	8A1	HSXS
170	Trần Thanh Vân	8A1	HSXS
171	Đặng Nguyên Vũ	8A1	HSXS
172	Huỳnh Dương Nhã Vy	8A1	HSXS

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
173	Võ Đình Anh	8A2	HSXS
174	Nguyễn Lâm Bách	8A2	HSXS
175	Trần Ngọc Thu Huyền	8A2	HSXS
176	Thạch Đặng Minh Khang	8A2	HSXS
177	Trần Nguyễn Đăng Khoa.	8A2	HSXS
178	Huỳnh Anh Kiệt	8A2	HSXS
179	Đoàn Gia Minh	8A2	HSXS
180	Nguyễn Ngọc Thảo My	8A2	HSXS
181	Ngô Tuấn Ngọc	8A2	HSXS
182	Trương Nguyễn Hoàng Phương	8A2	HSXS
183	Bùi Minh Thư	8A2	HSXS
184	Tô Hải Vân	8A2	HSXS
185	Hoàng Duy Quốc Việt	8A2	HSXS
186	Nguyễn Khánh Vy	8A2	HSXS
187	Nguyễn Út Phương Vy	8A2	HSXS
188	Nguyễn Linh Đan	8A3	HSXS

➢ **Đợt 5 (55 hs)**

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
189	Trần Ngọc Duyên	9A1	HS Giỏi
190	Nguyễn Gia Hân	9A1	HS Giỏi
191	Đỗ Ngọc Anh Thy	9A1	HS Giỏi
192	Nguyễn Phương Anh	9A1	HS Giỏi
193	Bùi Lê Vân Anh	9A1	HS Giỏi
194	Trần Minh Bảo	9A1	HS Giỏi
195	Lê Nhã Kỳ	9A1	HS Giỏi
196	Phan Phong Phú	9A10	HS Giỏi
197	Tạ Thị Kim Hiền	9A10	HS Giỏi
198	Nguyễn Thiên Mai	9A10	HS Giỏi

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
199	Dương Ngọc Yến Nhi	9A10	HS Giỏi
200	Huỳnh Mẫn Nghi	9A11	HS Giỏi
201	Nguyễn Thanh Toàn	9A11	HS Giỏi
202	Trần Anh Việt	9A11	HS Giỏi
203	Nguyễn Tiến An	9A11	HS Giỏi
204	Trần Quế Anh	9A11	HS Giỏi
205	Nguyễn Lê Như Phúc	9A12	HS Giỏi
206	Vũ Hồng Hạnh	9A12	HS Giỏi
207	Lý Gia Phú	9A12	HS Giỏi
208	Nguyễn Ngọc Thùy Trang	9A12	HS Giỏi
209	Vũ Ngọc Hòa	9A12	HS Giỏi
210	Nguyễn Hoàng Anh	9A13	HS Giỏi
211	Nguyễn Đăng Anh Khoa	9A13	HS Giỏi
212	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	9A14	HS Giỏi
213	Nguyễn Thiên An	9A14	HS Giỏi
214	Ngô Khánh Uyên	9A14	HS Giỏi
215	Phạm Ánh Nguyệt	9A14	HS Giỏi
216	Lê Thành Phát	9A14	HS Giỏi
217	Nguyễn Tuấn Kiệt	9A2	HS Giỏi
218	Dương Đỗ Quyên	9A2	HS Giỏi
219	Trần Thị Hải Anh	9A2	HS Giỏi
220	Nguyễn Minh Trí	9A2	HS Giỏi
221	Nguyễn Kim Ngân	9A2	HS Giỏi
222	Trịnh Võ Phúc Thiên Thảo	9A3	HS Giỏi
223	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	9A3	HS Giỏi
224	Nguyễn Tiến Thịnh	9A3	HS Giỏi
225	Nguyễn Thái Khang	9A3	HS Giỏi
226	Ngô Lâm	9A4	HS Giỏi

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
227	Nguyễn Huỳnh Phương Anh	9A5	HS Giỏi
228	Phạm Gia Huy	9A5	HS Giỏi
229	Phạm Thanh Thảo	9A5	HS Giỏi
230	Phan Trần Hoàng Lâm	9A6	HS Giỏi
231	Đỗ Tuấn Kiệt	9A6	HS Giỏi
232	Lê Ngọc Diễm	9A6	HS Giỏi
233	Nguyễn Như An	9A6	HS Giỏi
234	Phạm Ngọc Thiên Minh	9A6	HS Giỏi
235	Huỳnh Nhã Uyên	9A7	HS Giỏi
236	Phạm Thị Thùy Dung	9A7	HS Giỏi
237	Lưu Hoàng Minh An	9A8	HS Giỏi
238	Trần Ngọc Bảo Trâm	9A8	HS Giỏi
239	Nguyễn Ngọc Minh Đăng	9A8	HS Giỏi
240	Trần Minh Dũng	9A8	HS Giỏi
241	Đỗ Ngọc Bình Minh	9A9	HS Giỏi
242	Đỗ Thị Tuyết Kiều	9A9	HS Giỏi
243	Nguyễn Hoàng Ngọc Ánh	9A9	HS Giỏi

8. Khen thưởng HS giỏi 4 khối (mức 2)

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
1	Nguyễn Ngọc Uyên Linh	6A11	HSG
2	Trần Lê Vy	6A11	HSG
3	Dương Minh Khang	6A11	HSG
4	Vũ Hà Anh	6A13	HSG
5	Nguyễn Đỗ Bảo Hân	6A13	HSG
6	Trần Lê Đăng Trí	6A16	HSG
7	Trần Lam Phương Thảo	6A16	HSG
8	Nguyễn Trần Phương Linh	6A16	HSG
9	Trần Ngọc Gia Thy	6A17	HSG
10	Hà Ngọc Vy	6A17	HSG
11	Nguyễn Ngọc Băng Nhi	6A17	HSG

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
12	Nguyễn Trung Quân	6A18	HSG
13	Nguyễn Ngọc Phi Khanh	6A18	HSG
14	Nguyễn Mai Minh Thư	6A18	HSG
15	Nguyễn Phạm Băng Châu	6A18	HSG
16	Võ Thái Anh	6A5	HSG
17	Phan Thảo Ngọc	6A5	HSG
18	Trần Ngọc Quỳnh Như	6A7	HSG
19	Phan Ngọc Đăng	8A3	HSG
20	Ngô Tấn Hào	8A3	HSG
21	Hồ Văn Hưng	8A3	HSG
22	Phạm Nguyễn Trâm Anh	8A3	HSG
23	Trịnh Đỗ Thanh Huyền	9A10	HSG
24	Dương Thiên Ân	9A13	HSG
25	Lê Nguyễn Thảo Ngọc	9A13	HSG
26	Nguyễn Trần Minh Anh	9A13	HSG
27	Trần Quốc Minh	9A3	HSG
28	Trần Nguyễn Nam Phương	9A4	HSG
29	Đỗ Phạm Trúc Uyên	9A4	HSG
30	Trần Nguyễn Thảo Anh	9A4	HSG
31	Nguyễn Đại Diễm Phúc	9A4	HSG
32	Vương Khánh Linh	9A5	HSG
33	Trần Công Bảo Nam	9A5	HSG
34	Nguyễn Thành Ân	9A7	HSG
35	Lê Quốc Phong	9A7	HSG
36	Lê Huỳnh Trọng Nghĩa	9A7	HSG
37	Nguyễn Gia An	9A8	HSG
38	Hồ Nguyễn Hữu Tâm	9A9	HSG
39	Lưu Thục Quyên	9A9	HSG

9. Trao học bổng khuyến học NH 2023 – 2024

STT	Họ và HS	Lớp	Ghi chú
1	Phan Trần Thiên Ân	6A2	
2	Nguyễn Hoàng Bảo Chân	6A4	
3	Phạm Thị Tường Vy	6A5	

STT	Họ và HS	Lớp	Ghi chú
4	Đào Thị Bích Ngân	6A5	
5	Nguyễn Hoàng Phi Long	6A7	
6	Nguyễn Ngọc Như Ý	6A7	
7	Tô Hoàng Minh Anh	6A7	
8	Nguyễn Hoàng Anh	6A8	
9	Vũ Huy Hoàng	6A8	
10	Trần Nguyễn Phương Uyên	6A13	
11	Chung Nguyễn Hiền Phúc	6A15	
12	Bùi Lê Kiều Thư	6A16	
13	Nguyễn Gia Bảo	9A5	
14	Nguyễn Hoàng Phi	9A5	
15	Trần Văn Hoàng	9A7	
16	Nguyễn Ngọc Tường Vy	9A8	
17	Bùi Nguyễn Mỹ Duyên	9A8	
18	Phan Quỳnh Anh	9A8	
19	Thái Nguyễn Gia Quỳnh	9A8	
20	Huỳnh Trần Anh Thư	9A8	
21	Phạm Tuấn Anh	9A10	
22	Bùi Bảo Trân	9A10	
23	Nguyễn Thanh Toàn	9A11	
24	Nguyễn Ngọc Anh Thư	9A13	
25	Nguyễn Văn Hậu	9A13	
26	Nguyễn Ngọc Anh Thư	9A13	
27	Trần Ngọc Uyển Trân	9A14	
28	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	9A14	
29	Vũ Đình Nam	9A14	

BUỔI CHIỀU

1. Khen thưởng các tập thể lớp đạt thành tích

1.1. Khen thưởng thi đua HKI (tốp 5 mỗi khối)

– Khối 7: Nhất 7A1, **Nhì 7A15, Ba 7A8, Tư 7A7, Năm 7A3**.

– Khối 8: Nhất 8A2, **Nhì 8A12**, Ba 8A3, Tư 8A1, **Năm 8A9**.

1.2. Khen thưởng Hội thi Nghi thức Đội cấp trường

Nhất 8A12; nhì 8A8; khuyến khích: 8A4, 8A5, 8A6, 8A7, 8A9, 8A11.

2. Khen thưởng HS đạt giải các phong trào văn thể mỹ cấp TpTĐ

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
1	Phùng Nguyễn Thanh Sơn	7A3	Huy chương vàng đôi nam nữ, huy chương đồng đơn nam Taekwondo Hội khoẻ phù đổng cấp TP.TĐ
2	Trần Minh Phú	7A8	01 Huy chương vàng, 01 Huy chương bạc Taekwondo Hội khỏe Phù Đổng cấp TP Thủ Đức
3	Lê Nguyễn Phương Vy	7A15	Giải Khuyến khích Cuộc thi sử dụng phần mềm soạn thảo để viết bài văn và trang trí với đề tài " Hè yêu thương" cấp TpTĐ
4	Lê Thị Minh Thảo	7A15	Giải khuyến khích cuộc thi Văn hay chữ tốt lần thứ 24 cấp thành phố TĐ
5	Nguyễn Đức Đăng Khoa	8A5	Huy chương bạc Karate Hội khỏe Phù Đổng cấp TP Thủ Đức
6	Nguyễn Ngọc Hoa	8A5	Huy chương đồng môn Đẩy gậy Hội khỏe Phù Đổng cấp TP Thủ Đức
7	Trần Nguyễn Quốc Huy	8A5	Huy chương đồng môn Đẩy gậy Hội khỏe Phù Đổng cấp TP Thủ Đức
8	Trịnh Phương Linh	8A5	Huy chương đồng môn Cầu lông Hội khỏe Phù Đổng cấp TP Thủ Đức
9	Trần Thanh Nguyên	8A8	02 Huy chương bạc, 01 Huy chương đồng Taekwondo Hội khoẻ Phù Đổng cấp TPTĐ
10	Tô Phạm Kim Ngân	8A11	Huy chương vàng Taekwondo Hội khỏe Phù Đổng cấp TP Thủ Đức
11	Trương Bảo Ngọc	8A12	Huy chương vàng Cờ vua Hội khỏe Phù Đổng cấp TP Thủ Đức

3. Khen thưởng HS xuất sắc khối 7, 8

➢ **Đợt 1 (46 hs)**

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
1	Bùi Thanh Hằng	7A10	HSXS
2	Nguyễn Huỳnh Phương Thảo	7A10	HSXS
3	Bùi Phạm Trí Dũng	7A11	HSXS
4	Huỳnh Tâm Như	7A11	HSXS
5	Lê Bảo Anh	7A12	HSXS
6	Trương Đức Dũng	7A12	HSXS
7	Nguyễn Nguyễn Thùy Dương	7A12	HSXS
8	Võ Quang Khôi	7A12	HSXS

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
9	Lưu Phạm Minh Anh	7A13	HSXS
10	Trần Đức Anh	7A15	HSXS
11	Trần Phương Anh	7A15	HSXS
12	Nguyễn Phạm Tâm Anh	7A15	HSXS
13	Lê Thạch Trâm Anh	7A15	HSXS
14	Lê Thanh Bình	7A15	HSXS
15	Lê Quốc Phong Danh	7A15	HSXS
16	Võ Hoàng Dung	7A15	HSXS
17	Đào Tiến Dũng	7A15	HSXS
18	Phan Hồ Hữu Đạt	7A15	HSXS
19	Hoàng Hải Đăng	7A15	HSXS
20	Võ Trần Gia Hân	7A15	HSXS
21	Trần Hoàng Hùng	7A15	HSXS
22	Phan Lê Huy	7A15	HSXS
23	Trần Ngọc Kha My	7A15	HSXS
24	Phan Thanh Ngân	7A15	HSXS
25	Nguyễn Thị Thúy Ngân	7A15	HSXS
26	Nguyễn Tuyết Ngân	7A15	HSXS
27	Phạm Tuấn Ngọc	7A15	HSXS
28	Dương Minh Hạnh Quỳnh	7A15	HSXS
29	Nguyễn Đông Sơn	7A15	HSXS
30	Nguyễn Thu Thảo	7A15	HSXS
31	Nguyễn Phạm Quỳnh Trâm	7A15	HSXS
32	Nguyễn Hoàng Bảo Trân	7A15	HSXS
33	Lê Như Cát Tường	7A15	HSXS
34	Lê Nguyễn Phương Vy	7A15	HSXS
35	Nguyễn Hải Yến	7A15	HSXS
36	Đặng Gia Bảo	7A2	HSXS

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
37	Dương Minh Đức	7A3	HSXS
38	Nguyễn Gia Hân	7A3	HSXS
39	Ngô Hoàng	7A3	HSXS
40	Trần Thới Minh Khoa	7A3	HSXS
41	Phùng Nguyễn Thanh Sơn	7A3	HSXS
42	Nguyễn Hoàng Ngọc Ngân	7A4	HSXS
43	Lê Trần Thiên Kim	7A5	HSXS
44	Lê Kim Thành	7A5	HSXS
45	Phạm Đăng Trí	7A5	HSXS
46	Nguyễn Thị Ngọc Trúc	7A5	HSXS

➢ **Đợt 2 (43 hs)**

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
47	Nguyễn Tấn Dũng	7A6	HSXS
48	Nguyễn Duy	7A6	HSXS
49	Trương Cao Phong	7A6	HSXS
50	Bùi Mai Phương	7A7	HSXS
51	Nguyễn Ngọc Phi Yến	7A7	HSXS
52	Đặng Phạm Gia Bảo	7A8	HSXS
53	Võ Hoàng Phương Vy	7A8	HSXS
54	Nguyễn Bảo Long	8A11	HSXS
55	Nguyễn Tấn Phát	8A11	HSXS
56	Khưu Huỳnh Anh	8A12	HSXS
57	Phạm Minh Anh	8A12	HSXS
58	Vũ Thị Ngọc Ánh	8A12	HSXS
59	Nguyễn Doãn Bách	8A12	HSXS
60	Đặng Gia Bảo	8A12	HSXS
61	Nguyễn Hải Đăng	8A12	HSXS
62	Hồ Công Hiếu	8A12	HSXS

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
63	Nguyễn Huy Hoàng	8A12	HSXS
64	Nguyễn Văn Gia Huy	8A12	HSXS
65	Võ Tấn Huy	8A12	HSXS
66	Nguyễn Minh Khôi	8A12	HSXS
67	Trịnh Hoa Lâm	8A12	HSXS
68	Lê Thái Linh	8A12	HSXS
69	Nguyễn Nhật Minh	8A12	HSXS
70	Lâm Hải My	8A12	HSXS
71	Trương Hoàng Khánh My	8A12	HSXS
72	Đỗ Hoàng Bảo Ngân	8A12	HSXS
73	Trần Nguyễn Ngọc Nghi	8A12	HSXS
74	Trương Bảo Ngọc	8A12	HSXS
75	Trương Phạm Khánh Ngọc	8A12	HSXS
76	Hồ Yến Nhi	8A12	HSXS
77	Vũ Thị Mai Phương	8A12	HSXS
78	Võ Dương Chấn Quang	8A12	HSXS
79	Võ Lê Tâm	8A12	HSXS
80	Trần Ngọc Thọ	8A12	HSXS
81	Nguyễn Võ Thuỷ Tiên	8A12	HSXS
82	Đào Phương Thanh Trà	8A12	HSXS
83	Phan Mỹ Trân	8A12	HSXS
84	Nguyễn Hoàng Phương Vy	8A12	HSXS
85	Nguyễn Hà Anh Duy	8A5	HSXS
86	Trần Thị Phương Khánh	8A5	HSXS
87	Lưu Hương Trang	8A5	HSXS
88	Đặng Quốc Hưng	8A6	HSXS
89	Trần Ngọc Quỳnh Như	8A6	HSXS

4. Khen thưởng HS giỏi khối 7, 8

➢ **Đợt 1 (33 hs)**

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
1	Dương Hoàng Tâm	7A10	HSG
2	Phan Thảo Nguyên	7A10	HSG
3	Hồ Xuân Ninh	7A10	HSG
4	Huỳnh Gia Phú	7A11	HSG
5	Phạm Đỗ Thảo Linh	7A11	HSG
6	Trần Minh Thành	7A11	HSG
7	Nguyễn Ngọc Khánh Ngân	7A12	HSG
8	Nguyễn Trần Bảo Hân	7A13	HSG
9	Lê Nguyễn Tường Nguyên	7A13	HSG
10	Lê Ngọc Lâm	7A13	HSG
11	Lê Trần Nhật Luân	7A13	HSG
12	Phạm Thị Mai Trâm	7A14	HSG
13	Mai Hà Linh	7A14	HSG
14	Nguyễn Ngọc Minh Thảo	7A14	HSG
15	Lê Diệu Huyền	7A14	HSG
16	Nguyễn Ngọc Hân	7A14	HSG
17	Dương Bảo Nam	7A2	HSG
18	Quách Ái Minh	7A2	HSG
19	Nguyễn Phương Anh	7A2	HSG
20	Nguyễn Ngọc Song Thư	7A2	HSG
21	Vũ Nguyễn Gia Bảo	7A4	HSG
22	Nguyễn Ngọc Nhã Kỳ	7A4	HSG
23	Lê Trí Định	7A4	HSG
24	Lê Huỳnh Minh Nhật	7A4	HSG
25	Nguyễn Ngọc Tuyền	7A5	HSG
26	Huỳnh Phúc Điền	7A6	HSG
27	Hồ Nhã Hân	7A6	HSG
28	Diệp Phạm Ái Nhân	7A7	HSG
29	Nguyễn Trung Hiếu	7A7	HSG
30	Nguyễn Tiến Dũng	7A7	HSG
31	Trần Minh Phú	7A8	HSG
32	Lê Trọng Khải	7A8	HSG

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
33	Nguyễn Hải Yến	7A8	HSG

➢ **Đợt 2 (36 hs)**

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
34	Trần Lưu Nhã Linh	7A9	HSG
35	Trần Gia Hoàng	7A9	HSG
36	Phạm Văn Long	7A9	HSG
37	Thái Gia Hân	7A9	HSG
38	Võ Khôi Nguyên	7A9	HSG
39	Trương Phước Huy	8A10	HSG
40	Nguyễn Bảo Ngọc	8A10	HSG
41	Ngô Gia Huy	8A10	HSG
42	Hồ Tăng Gia Bảo	8A10	HSG
43	Vũ Duyên Hà	8A10	HSG
44	Nguyễn Trọng Đức	8A11	HSG
45	Trần Thị Ngọc Châu	8A11	HSG
46	Nguyễn Anh Dũng	8A4	HSG
47	Trần Minh Huy	8A4	HSG
48	Nguyễn Trí Minh Khôi	8A4	HSG
49	Vương Ngọc Quỳnh Thy	8A4	HSG
50	Phạm Hoàng Minh Phúc	8A4	HSG
51	Trần Ngọc Lan Anh	8A5	HSG
52	Đỗ Dương Mai Phương	8A5	HSG
53	Nguyễn Như Ý	8A6	HSG
54	Trần Khắc Bách	8A6	HSG
55	Đoàn Ngọc Bảo Trân	8A6	HSG
56	Nguyễn Chánh Tâm	8A7	HSG
57	Nguyễn Thị Kiều Mỹ	8A7	HSG
58	Nguyễn Hoàng Mai Phương	8A7	HSG
59	Phạm Phú Quý	8A7	HSG
60	Phạm Anh Khoa	8A7	HSG
61	Nguyễn Vũ Hà Phương	8A8	HSG
62	Huỳnh Minh Trí	8A8	HSG
63	Trần Lê Bảo Trân	8A8	HSG

STT	Họ và HS	Lớp	Thành tích
64	Nguyễn Bảo Uyên Nghi	8A8	HSG
65	Mai Trần Minh Huy	8A9	HSG
66	Đỗ Vũ Thiện Nhân	8A9	HSG
67	Đặng Hoàng Dũng	8A9	HSG
68	Nguyễn Huỳnh Anh Thư	8A9	HSG
69	Nguyễn Thủy Thiên Phụng	8A9	HSG

5. Trao học bổng khuyến học NH 2023 – 2024

STT	Họ và HS	Lớp	Ghi chú
1	Nguyễn Đình Đồng	7A3	
2	Nguyễn Hồng Tân	7A3	
3	Trần Phát Toàn	7A7	
4	Trịnh Đức Nghĩa	7A9	
5	Bùi Mạnh Lâm	7A10	
6	Phạm Tuấn Minh	7A11	
7	Trần Gia Hào	7A11	
8	Đỗ Gia Hân	8A5	
9	Dương Quốc Cường	8A7	
10	Tạ Trung Thắng	8A9	
11	Phan Nguyễn Phương Thùy	8A9	
12	Mai Ngọc Phương	8A11	
13	Trần Thị Ngọc Tuyền	8A11	